

TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **43**/2018/HNGĐ-ST

Ngày 16 /5/2018

V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vinh

2. Bà Lưu Thị Thương

- Thư ký phiên tòa: ông Bùi Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa không tham gia phiên tòa

Trong ngày 16 tháng 5 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 21/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Vũ Thành L

Địa chỉ: Thôn V, xã N, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

2. *Bị đơn:* Chị Lưu Thị T

Địa chỉ: Thôn V, xã N, huyện L, tỉnh Thanh Hóa

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 3 năm 2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Vũ Thành L trình bày:

- **Về hôn nhân:** Anh Vũ Thành L và chị Lưu Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 08/7/2009. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không phù hợp, vợ, chồng bất đồng nhiều quan điểm sống. Trên thực tế vợ, chồng đã sống ly thân hai năm nay không ai quan tâm đến ai. Đến nay chị anh L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc đã thực sự tan vỡ, nên anh Vũ Thành L yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Lưu Thị T.

- **Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung là Vũ Lưu Bảo N và Vũ Thành Nguyên K.

Khi ly hôn anh L đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Lưu Bảo N còn giao cháu Vũ Thành Nguyên K cho chị Lưu Thị T trực tiếp nuôi dưỡng hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Tại bản tự khai ngày 22/3/2018 và các lời trình bày tại tòa án bị đơn là chị Lưu Thị T trình bày:

- **Về hôn nhân:** Chị và anh Vũ Thành L sau khi kết hôn chung sống được một thời gian hạnh phúc thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh L đi làm xa nhà có biểu hiện ngoại tình không quan tâm đến vợ, con. Để chứng minh cho việc anh L ngoại tình vào ngày 15/5/2018 chị đã giao nộp cho Tòa án chứng cứ về việc anh ngoại tình là 03 bản ảnh anh L chụp ảnh với người phụ nữ khác và 02 bản ảnh tin nhắn vào tháng 01/2011 và vào ngày 17/4/2018. Tuy nhiên chị xác định tình cảm vợ, chồng vẫn còn nên chị không đồng ý ly hôn mà đề nghị tòa án hòa giải để vợ, chồng đoàn tụ nuôi con.

- **Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung là Vũ Lưu Bảo N và Vũ Thành Nguyên K.

Nếu vợ, chồng ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả hai con và yêu cầu anh L phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi tháng 1.500.000 đồng cho mỗi con (hai con là 3.000.000 đồng).

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của cháu Vũ Lưu Bảo N. Vào ngày 16/4/2018 cháu N trình bày nếu bố mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng được ở với bố. Đến ngày 24/4/2018 cháu N lại trình bày nếu bố, mẹ ly hôn có nguyện vọng được ở với mẹ.

Tại phiên tòa hôm nay sau khi hội đồng xét xử công bố các tài liệu chứng cứ mà chị T giao nộp cho Tòa án vào ngày 15/05/2018 anh L có ý kiến: Anh không chấp nhận tài liệu, chứng cứ mà chị T giao nộp tại tòa án là bằng chứng thể hiện anh ngoại tình mà đó chỉ là tình cảm bạn bè.

Tại phiên tòa chị T đề nghị nếu anh L cương quyết yêu cầu giải quyết ly hôn chị cũng đồng ý ly hôn với anh L. Về con chung chị yêu cầu được nuôi cả hai con và yêu cầu anh L phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị với mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng / 01 tháng.

Anh Vũ Thành L và chị Lưu Thị T thống nhất vợ, chồng tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Vũ Thành L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về ly hôn và con chung đối với chị Lưu Thị T, cư trú tại huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Nên xác định đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại khoản 1 điều 28; điểm b khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Vũ Thành L và chị Lưu Thị T là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn dẫn

đến thường xuyên xúc phạm lẫn nhau. Theo trình bày của chị T nguyên nhân mâu thuẫn vợ, chồng là anh L có biểu hiện ngoại tình không quan tâm đến vợ, con và đã sống ly thân 2 năm nay. Tuy nhiên anh L trình bày anh không ngoại tình và quá trình giải quyết vụ án chị T có cung cấp cho Tòa án bản ảnh anh L chụp với người phụ nữ khác và bản ảnh có tin nhắn chụp từ điện thoại di động của chị Hội đồng xét xử xét thấy tài liệu, chứng cứ chị T giao nộp không đủ cơ sở thể hiện việc anh L có quan hệ với người phụ nữ khác. Thực tế anh L và chị T đã sống ly thân 2 năm nay. Giữa anh L và chị T không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Tại phiên tòa chị T cũng đồng ý ly hôn với anh L vì anh L không quan tâm đến chị nữa. Điều này chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở nên yêu cầu ly hôn của anh Vũ Thành L được chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh L và chị T thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Vũ Lưu Bảo N và Vũ Thành Nguyên K. Khi ly hôn anh L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bảo N còn giao cháu Nguyên K cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau. Chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con và yêu cầu anh L phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi tháng 2.000.000 đồng cho cả hai cháu.

[4] Xét về yêu cầu được trực tiếp nuôi con của anh Vũ Thành L và chị Lưu Thị T thấy rằng: Anh Vũ Thành L và chị Lưu Thị T đều có công việc ổn định. Anh L có thu nhập bình quân cao hơn chị T. Hiện tại chị T đang làm công nhân công ty giấy da thu nhập tuy ổn định nhưng không cao và không có nhiều thời gian chăm sóc con cái. Vì vậy yêu cầu của anh L được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bảo N còn giao cháu Nguyên K cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là có cơ sở nên được chấp nhận.

[5] Về tài sản chung và công nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án anh Long và chị Thơm thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận phân chia về tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Anh Vũ Thành L phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Vũ Thành L và chị Lưu Thị T.

2. Về con chung:

2.1 Giao con chung của anh Vũ Thành L và chị Lưu Thị T là cháu Vũ Lưu Bảo N cho anh Vũ Thành L trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Giao con chung của anh Vũ Thành L và chị Lưu Thị T là cháu Vũ Thành Nguyên K cho chị Lưu Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

2.3. Anh Vũ Thành L và chị Lưu Thị T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh L và chị T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Vũ Thành L phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/02746 ngày 13/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Như vậy anh Vũ Thành L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Văn Tuấn

